

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhân;

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HS ngày 29/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐHPT-HS ngày 10/7/2023, đối với bị cáo:

1. Lê Văn N; sinh năm 1988 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm x, phường y, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Lê Văn T, sinh năm 1964; mẹ: Phạm Thị S, sinh năm 1966; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ: Y Thị Thuý L, sinh năm 1988; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh ngày 23/9/2022; tiền án: Ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt Lê Văn N 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản đối với hành vi thực hiện ngày 31/7/2019 theo Bản án số 113/2019/HSST. N đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2021 và đóng án phí. Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 08/10/2010, Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt Lê Văn N số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, N đã chấp hành nộp phạt 11/10/2010.

- Ngày 07/02/2012, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt Lê Văn N 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đối với hành vi thực hiện

ngày 17/11/2011 theo Bản án số 04/2012/HSST. N đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2012 và đóng án phí.

- Ngày 25/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt Lê Văn N 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đối với hành vi thực hiện ngày 28/9/2013 theo Bản án số 15/2014/HSST. N đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2015 và đóng án phí.

Ngày 08/6/2022, Lê Văn N đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

2. Y Thị Thuý L; ninh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp a, xã TTH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khóm x, Phường y, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Không; cha: Y Ken Đ, sinh năm 1964; mẹ: Cao Thị Lệ Huyền, sinh năm 1970; bị cáo có 02 chị em, lớn là bị can, nhỏ sinh năm 1991; chồng: Lê Văn N, sinh năm 1988; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh ngày 23/9/2022; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 17/6/2022, Y Thị Thuý L bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chen Wen X, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu nhà Eco, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Trần Minh H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu nhà Eco, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt

3. Lin I H, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu nhà Eco, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; vắng mặt

4. Hisa Chih W, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu nhà Eco, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; vắng mặt

5. Nguyễn Dak Anh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu nhà Eco, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn N và Y Thị Thuý L là vợ chồng, cùng sinh sống tại khóm x, phường y, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long. N đã từng 03 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và không có nghề nghiệp. Do trước đây, N sinh sống gần khu nhà Eco thuộc khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương nên N biết tại khu vực nhà phố Eco có nhiều người nước ngoài cư trú và việc bảo quản tài sản còn nhiều sơ hở nên N nảy sinh ý định đến khu vực này để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu

xài. Từ ngày 18/12/2021 đến 06/05/2022, N đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 03 vụ N rủ L cùng thực hiện hành vi trộm cắp với N, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Sáng ngày 18/12/2021, N và L đi từ tỉnh Vĩnh Long đến nhà em của L là Y Ken P tại xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, N một mình bắt xe taxi đến khu nhà Eco, rồi N leo hàng rào đi vào bên trong khu để tìm tài sản trộm cắp. N phát hiện căn nhà số 03 đường 1D đang bật đèn, cửa chính không khóa nên N lén lút mở cửa đi vào bên trong lấy trộm được 01 laptop hiệu Asus, màu xám đen của chị Chen Wen X. Sau đó, N đem laptop đến nhà nghỉ Kathy thuộc phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát thuê phòng ngủ. Đến sáng ngày 19/12/2022, N đi đến quán cà phê không rõ tên cách nhà nghỉ Kathy khoảng 2km và bán laptop trộm được cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 2.500.000 đồng. Tiền có được, N tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 07/3/2022, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89 chở L đi từ tỉnh Vĩnh Long đến Bình Dương chơi. Trên đường đi, N rủ L cùng N đi đến khu vực nhà phố Eco để trộm cắp tài sản thì L đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N và L đến khu vực công viên Ecohome 1, N nói L điều khiển xe mô tô biển số 64B2 - 471.89 đến nhà nghỉ Kathy thuê phòng, còn N đi tìm tài sản lấy trộm, khi nào trộm được N sẽ gọi L tới đón. Sau đó, N leo hàng rào đi vào bên trong khu vườn Thiên Đường 2 thì phát hiện căn hộ C106 có cửa sổ không đóng nên N chui qua cửa sổ đi vào bên trong lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30s, màu xanh và 01 laptop màu đen của ông Trần Minh H. Sau khi lấy được tài sản, N gọi cho L đến chở về nhà nghỉ Kathy. Sáng ngày 08/3/2022, N cất giấu laptop và điện thoại trộm được trong giỏ đựng quần áo, rồi đi lên nhà Y Ken P chơi.

- Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 08/3/2022, N một mình thuê xe mô tô đi từ nhà Phi xuống khu vực Eco để trộm cắp tài sản, N không nói cho L biết. N leo hàng rào đi vào bên trong khu biệt thự Eco thì phát hiện cửa sổ của căn số 29 không cài chốt nên N mở cửa sổ leo vào trong nhà lấy trộm được 01 laptop hiệu Asus màu đen và 01 laptop hiệu Asus UX330, màu hồng của bà Lin I H. Sau đó, N đem 02 laptop đến nhà nghỉ Kathy thuê phòng nghỉ. Đến sáng ngày 09/3/2022, N thuê xe mô tô về nhà Phi. Trên đường đi, khi đến gần cổng chào huyện Dầu Tiếng, N bán 02 laptop trộm được cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 7.000.000 đồng. Sau khi về nhà Phi, N điều khiển xe mô tô biển số 64B2 - 471.89 đem theo điện thoại và laptop trộm được ngày 07/3/2022 và chở L về tỉnh Vĩnh Long. Trên đường đi, N bán laptop tại một cửa hàng cầm đồ (không rõ tên) tại khu công nghiệp Đức Hòa được 3.200.000 đồng, còn điện thoại L bán cho cửa hàng điện thoại tại phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long được 650.000 đồng. Số tiền có được, N chia cho L 2.850.000 đồng, còn lại N cất giữ và tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 05/5/2022, N điều khiển xe mô tô biển số 64B2-471.89 chở L từ Vĩnh Long đến nhà Phi chơi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô chở L đến nhà nghỉ Kathy thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N nói L ở tại phòng đợi N đi tìm tài sản trộm cắp xong sẽ điện thoại cho L đến đón. N đi bộ từ nhà nghỉ Kathy đến khu nhà phố Eco, rồi leo

hàng rào đi vào bên trong thì phát hiện tại căn hộ số 78 đường 1A có cửa sổ trên lầu 1 không khóa. N leo lên mái nhà kế bên, rồi chui qua cửa sổ trên lầu vào căn hộ số 78 lấy trộm được số tiền 4.000.000 đồng của ông Hisa Chih W. N bỏ tiền vào túi quần rồi tiếp tục đi tìm tài sản trộm cắp.

- Vụ thứ năm: Khoảng 01 giờ 35 phút ngày 06/05/2022, N phát hiện trước sân căn nhà số 58 đường 1C có dựng chiếc xe mô tô Honda Air Blade. N lén lút trèo qua hàng rào vào trong sân, rồi dùng tay thò vào bên trong cốp xe mô tô lấy trộm được 01 bóp da màu nâu bên trong có 01 lượng vàng SJC, số tiền 13.000.000 đồng và 01 chiếc bông tai vàng 18K của anh Nguyễn Dak Anh T. Sau khi lấy trộm được tài sản, N điện thoại cho L đến chở về nhà nghỉ Kathy. Sáng ngày 06/5/2022, N điều khiển xe mô tô chở L đến tiệm vàng Bảo Trang thuộc phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát bán 01 lượng vàng SJC 01 và chiếc bông tai vàng 18k được 67.900.000 đồng. Số tiền có được, N chia cho L 14.000.000 đồng, còn lại N cất giữ và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2022, Lê Văn N tiếp tục chuẩn bị leo rào đột nhập vào một căn hộ trong khu nhà phố Eco thì bị bảo vệ khu nhà phát hiện bắt giữ N giao cho Công an phường Thới Hòa. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Lê Văn N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, gắn sim 0788733544.

- Thu giữ của Y Thị Thuý L: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A745G, màu xanh – trắng, gắn sim 0969.344.212.

- 01 USB chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Văn N thực hiện hành vi trộm cắp ngày 18/12/2021 và ngày 06/5/2022.

Đối với vụ thứ nhất, chị Chen Wen X khai bị mất thêm 03 nhẫn vàng 24K, 02 dây chuyền vàng 24K và 1.000 Nhân dân tệ. Đối với vụ thứ hai, ông Trần Minh H khai bị mất 01 máy chụp ảnh hiệu Canon, không bị mất 01 laptop màu đen. Đối với vụ thứ ba, bà Lin I H khai bị mất thêm 01 laptop màu hồng hiệu Asus và 530 Đô la Mỹ. Tuy nhiên, Lê Văn N và Y Thị Thuý L không thừa nhận lấy trộm những tài sản này.

Theo Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 14/6/2022 và số 40, 41, 42 cùng ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận:

- 01 laptop hiệu Asus, màu xám đen trị giá 7.800.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30s, màu xanh trị giá 3.575.000 đồng.
- 01 laptop hiệu Asus màu đen và 01 laptop hiệu Asus UX330, màu hồng có tổng trị giá 21.450.000 đồng.

- 01 lượng vàng SJC và 01 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 05 phân có tổng trị giá 71.815.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Chen Wen X, ông Trần Minh H, bà Lin I H, ông Hisa Chih W và anh Nguyễn Dak Anh T yêu cầu Lê Văn N và Y Thị Thuý L bồi thường các tài sản bị mất theo kết luận định giá tài sản. N và L đồng ý bồi thường các tài sản đã lấy trộm theo kết luận định giá tài sản nhưng hiện tại N và L chưa có tiền.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSBC ngày 05/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo:

1. Lê Văn N; sinh năm 1988 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm x, Phường y, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;

Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về tội về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Y Thị Thuý L; sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp a, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp;

Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về tội về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

1. Điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn N mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

2. Điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Y Thị Thuý L mức án từ 2 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen của Lê Văn N và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A745G, màu xanh – trắng của Y Thị Thuý L.

Tịch thu tiêu hủy sim 0788733544 của Lê Văn N và sim 0969.344.212 của Y Thị Thuý L.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2023 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục THADS thị xã Bến Cát)

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo N bồi thường cho bị hại: Chen Wen X số tiền 7.800.000 Đồng giá trị 01 máy tính xách tay hiệu Asus

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Trần Minh H số tiền 12.825.000 Đồng giá trị 01 máy ảnh nHãn hiệu Canon 800D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung As.

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Nguyễn Dak Anh T số tiền 84.815.000 Đồng giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm của tôi gồm: 13.000.000 Đồng và 01 lượng vàng SJC và 01 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 05 phân có tổng trị giá 71.815.000 đồng

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Hisa Chih W số tiền 4.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại bà Lin I H số tiền 21.450.000 đồng.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 18/12/2021 đến 06/05/2022, tại khu nhà Eco thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Lê Văn N một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và cùng với Y Thị Thuý L thực hiện 03 trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Ngày 18/12/2021, Lê Văn N lấy trộm 01 laptop hiệu Asus, màu xám đen trị giá 7.800.000 đồng của chị Chen Wen X.

- Ngày 07/3/2022, Lê Văn N và Y Thị Thuý L lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30s, màu xanh trị giá 3.575.000 đồng của ông Trần Minh H.

- Ngày 08/3/2022, Lê Văn N lấy trộm 01 laptop hiệu Asus màu đen và 01 laptop hiệu Asus UX330, màu hồng có tổng trị giá 21.450.000 đồng của bà Lin I H.

- Ngày 05/5/2022, Lê Văn N và Y Thị Thuý L lấy trộm 4.000.000 đồng của ông Hisa Chih W.

- Ngày 06/05/2022, Lê Văn N và Y Thị Thuý L lấy trộm 01 lượng vàng SJC, 01 chiếc bông tai vàng 18k và số tiền 13.000.000 đồng với tổng trị giá 84.815.000 đồng của anh Nguyễn Dak Anh T.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Lê Văn N chiếm đoạt là 121.640.000 đồng và Y Thị Thuý L chiếm đoạt là 92.390.000 đồng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về nhận thức, các bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với giá trị: Lê Văn N chiếm đoạt là 121.640.000 đồng và Y Thị Thuý L chiếm đoạt là 92.390.000 đồng.

Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo Lê Văn N được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Y Thị Thuý L được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKSBC ngày 05/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân, pháp nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế tinh thần của nhân dân trong khu vực. do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Vụ án có tính chất đồng phạm đơn giản, bị cáo N rủ rê bị cáo L cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L bị rủ rê nhưng thực hiện tích cực, do đó cần xem xét hình phạt đối với bị cáo N cao hơn bị cáo L.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm:

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận khai báo, ở ra n n n, hồ cải Do ó, cá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo N đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo L có thai khi thực hiện hành vi phạm tội và là người dân tộc thiểu số nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm n khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Văn N và Y Thị Thuý L phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Lê Văn N tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo N 03 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản.

[6] Xét thấy, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Đối với các bị hại Chen Wen X, Trần Minh H: Ngày 27/6/2023, các bị hại Chen Wen X, Trần Minh H đã thống nhất lại số tiền bị mất trộm và yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường theo quy định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Buộc các bị cáo N bồi thường cho bị hại: Chen Wen X số tiền 7.800.000 Đồng giá trị 01 máy tính xách tay hiệu Asus

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Trần Minh H số tiền 3.575.000 Đồng giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung As.

[7.2] Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Nguyễn Dak Anh T số tiền 84.815.000 Đồng giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm của tôi gồm: 13.000.000 Đồng và 01 lượng vàng SJC và 01 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 05 phân có tổng trị giá 71.815.000 đồng

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Hisa Chih W số tiền 4.000.000 đồng.

[7.3] Đối với tài sản bị mất trộm của bà Lin I H: Ngoài giá trị 01 laptop hiệu Asus màu đen và 01 laptop hiệu Asus UX330, màu hồng có tổng trị giá 21.450.000 đồng, bà Lin I H khai bị mất thêm 01 laptop màu hồng hiệu Asus và 530 Đô la Mỹ nhưng bị cáo Lê Văn N không thừa nhận lấy trộm những tài sản này. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bà Lin I H tham gia phiên tòa nhưng bà Lin I H không đến tham gia phiên tòa và không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình nên không được xem xét.

Xét thấy, bị cáo chỉ thừa nhận trộm các tài sản có giá trị là 21.450.000 đồng nên buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại bà Lin I H số tiền 21.450.000 đồng.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, gắn sim 0788733544 thu giữ của Lê Văn N và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A745G, màu xanh – trắng, gắn sim 0969.344.212 thu giữ của Y Thị Thuý L đây là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, HĐXX xác định đây là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội, có giá trị nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A745G, màu xanh – trắng.

Tịch thu tiêu hủy sim 0788733544 và sim 0969.344.212 .

[9] Về án phí:

- Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự: Các bị cáo phải chịu theo quy định tương ứng với số tiền các bị cáo bồi thường cho các bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn N và Y Thị Thuý L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/6/2022.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y Thị Thuý L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen của Lê Văn N và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 64B2 - 471.89; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A745G, màu xanh – trắng của Y Thị Thuý L.

Tịch thu tiêu hủy sim 0788733544 của Lê Văn N và sim 0969.344.212 của Y Thị Thuý L.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2023 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục THADS thị xã Bến Cát)

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo N bồi thường cho bị hại: Chen Wen X số tiền 7.800.000 Đồng giá trị 01 máy tính xách tay hiệu Asus

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Trần Minh H số tiền 3.575.000 Đồng giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung As.

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Nguyễn Dak Anh T số tiền 84.815.000 Đồng giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm của tôi gồm: 13.000.000 Đồng và 01 lượng vàng SJC và 01 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 05 phân có tổng trị giá 71.815.000 đồng

- Buộc các bị cáo N và L bồi thường cho bị hại: Hisa Chih W số tiền 4.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại bà Lin I H số tiền 21.450.000 đồng.

5. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Văn N và Y Thị Thuý L mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu 1.462.500 đồng (một triệu bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Lê Văn N và Y Thị Thuý L phải liên đới chịu 4.619.500 đồng (bốn triệu sáu trăm mười chín ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lại Thị Ngọc Bích